

## **KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG NĂM HỌC 2025 – 2026**

### **I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH**

Căn cứ Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông và Thông tư 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 748/QĐ-UBND ngày 15 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban Nhân dân tỉnh về việc Ban hành khung Kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ báo cáo số 64/BC-SGDĐT ngày 25/8/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Lâm Đồng Báo cáo tổng kết năm học 2025 – 2026 và phương hướng nhiệm vụ, giải pháp năm học 2025 - 2026;

Căn cứ Công văn số 674 /SGDĐT–GDTrH ngày 31/8/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Lâm Đồng về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2025 - 2026;

Căn cứ Công văn số 715/SGDĐT – CTrTT&CTHSSV, ngày 09/9/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Lâm Đồng về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục chính trị tư tưởng và công tác học sinh, sinh viên năm học 2024-2025.

Trường THPT Chu Văn An – Gia Nghĩa xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2025 – 2026 như sau:

### **II. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH, ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH NĂM HỌC**

#### **1. Đặc điểm tình hình kinh tế, văn hóa, xã hội, giáo dục địa phương**

Đời sống kinh tế - xã hội của đại bộ phận nhân dân đã từng bước ổn định, đời sống phần lớn nhân dân được cải thiện và tiến bộ, hầu hết cha mẹ học sinh đã có sự đầu tư thích đáng cho việc học tập của con em, đồng thuận và ủng hộ các hoạt động của nhà trường, đa số học sinh phối hợp tốt trong việc giáo dục học sinh.

Nhà trường nhận được sự quan tâm, hỗ trợ của cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương và Sở GDĐT về mọi mặt, nhờ đó nhà trường tổ chức tốt các hoạt động giáo dục.

Tuy nhiên, vẫn còn những gia đình học sinh có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, một số phụ huynh chưa thực sự quan tâm nhiều đến việc học tập của con em; mặt

trái của kinh tế thị trường, các hiện tượng tiêu cực của xã hội ít nhiều có ảnh hưởng xấu, có nguy cơ xâm nhập vào học đường. Những đặc điểm đó đã có những tác động không nhỏ đến chất lượng giáo dục của nhà trường.

## 2. Đặc điểm nhà trường

Nhà trường thực hiện hiệu quả công tác đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát huy tích cực, chủ động của học sinh; đồng thời đổi mới phương pháp kiểm tra đánh giá. Mọi hoạt động giáo dục của nhà trường luôn xem trọng việc dạy chữ và dạy người cho học sinh; dạy môn kỹ năng sống, tích hợp giáo dục lòng yêu nước, tự hào dân tộc, giáo dục đạo đức lối sống và ý thức tuân thủ Pháp luật cho học sinh qua các giờ học văn hóa, các chuyên đề và các hoạt động ngoại khóa, hướng nghiệp với nhiều hình thức phong phú.

Đội ngũ giáo viên, nhân viên của nhà trường không ngừng tự học, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ sư phạm. Hiện tại, số giáo viên có trình độ trên chuẩn...

Nhà trường thường xuyên phối hợp chặt chẽ với các lực lượng giáo dục ngoài xã hội để giáo dục 2 mặt cho học sinh.

Nhà trường có khuôn viên xanh, sạch, đẹp, có cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu của các hoạt động dạy học và giáo dục.

Cơ cấu tổ chức nhà trường:

- Học sinh

| Khối        | Số lớp    | Tổng số Học sinh | Số học sinh/ lớp |
|-------------|-----------|------------------|------------------|
| 10          | 09        | 385              | 43               |
| 11          | 09        | 414              | 46               |
| 12          | 08        | 352              | 44               |
| <b>Tổng</b> | <b>26</b> | <b>1151</b>      | <b>44,3</b>      |

- Đội ngũ Giáo viên

| STT | Bộ môn  | TS GV | Số giáo viên |             |                     |    |    |      |
|-----|---------|-------|--------------|-------------|---------------------|----|----|------|
|     |         |       | Số biên chế  | Số hợp đồng | Trình độ chuyên môn |    |    |      |
|     |         |       |              |             | Thạc sĩ             | ĐH | CD | Khác |
| 1   | Ngữ văn | 07    | 07           |             | 01                  | 06 |    |      |
| 2   | Lịch sử | 03    | 03           |             | 01                  | 02 |    |      |
| 3   | Địa lý  | 02    | 02           |             |                     | 02 |    |      |

|    |             |           |           |  |          |           |  |  |
|----|-------------|-----------|-----------|--|----------|-----------|--|--|
| 4  | GDCD        | 03        | 03        |  |          | 03        |  |  |
| 5  | Toán        | 09        | 09        |  | 01       | 08        |  |  |
| 6  | Vật lý      | 07        | 07        |  |          | 07        |  |  |
| 7  | Hóa học     | 06        | 06        |  |          | 06        |  |  |
| 8  | Sinh học    | 04        | 04        |  | 01       | 03        |  |  |
| 9  | Anh văn     | 08        | 08        |  | 01       | 07        |  |  |
| 10 | Tin học     | 03        | 03        |  |          | 03        |  |  |
| 11 | Công nghệ   | 0         | 0         |  |          | 0         |  |  |
| 12 | Thể dục     | 03        | 03        |  |          | 03        |  |  |
| 13 | GDQP&A<br>N | 02        | 02        |  |          | 02        |  |  |
| 14 | Mỹ thuật    | 01        | 01        |  |          | 01        |  |  |
| 15 | Âm nhạc     | 01        | 01        |  |          | 01        |  |  |
|    | <b>Tổng</b> | <b>59</b> | <b>59</b> |  | <b>5</b> | <b>54</b> |  |  |

+ Đội ngũ cán bộ quản lý- nhân viên

| STT | Bộ phận  | Số lượng |    | Đảng viên | Số giáo viên |          |          |         |          |      |
|-----|----------|----------|----|-----------|--------------|----------|----------|---------|----------|------|
|     |          |          |    |           | Biên chế     | Hợp đồng | Trình độ |         |          |      |
|     |          | Tổng số  | Nữ |           |              |          | Thạc sĩ  | Đại học | Cao Đẳng | Khác |
| 1   | BGH      | 03       | 02 | 03        | 03           |          | 03       |         |          |      |
| 2   | Kế toán  | 01       | 01 | 01        | 01           |          |          | 01      |          |      |
| 3   | Thủ quỹ  | 01       | 01 | 0         | 01           |          |          | 01      |          |      |
| 4   | Thư viện | 01       | 0  | 0         | 01           |          |          |         |          | 01   |
| 5   | Y tế     | 01       | 01 | 0         | 01           |          |          |         |          | 01   |
| 6   | Bảo vệ   | 01       | 0  | 01        | 01           |          |          |         |          | 01   |

|             |          |           |           |           |           |  |           |           |  |           |
|-------------|----------|-----------|-----------|-----------|-----------|--|-----------|-----------|--|-----------|
| 7           | Thiết bị | 01        | 01        | 0         | 01        |  |           | 01        |  |           |
| 8           | Văn thư  | 01        | 01        | 0         | 01        |  |           | 01        |  |           |
| <b>Tổng</b> |          | <b>10</b> | <b>07</b> | <b>05</b> | <b>10</b> |  | <b>03</b> | <b>04</b> |  | <b>03</b> |

### 2.1. Điểm mạnh

Trường THPT Chu Văn An – Gia Nghĩa có cơ sở vật chất khang trang phục vụ tốt cho công tác dạy và học: Tổng số phòng: có 35 phòng học (trong đó dãy nhà 3 tầng có 17 phòng học, dãy nhà 2 tầng có 02 phòng tin học, 01 phòng dạy học tương tác đa điểm Activboard, có 03 phòng học bộ môn dùng để thực hành thí nghiệm cho 3 bộ môn Vật lý, Hóa học, Sinh vật; 02 phòng học tin học đủ máy móc và kết nối mạng phục vụ cho dạy học Tin học cũng như tổ chức các cuộc thi Toán, Tiếng Anh trực tuyến và 01 phòng học, dãy nhà cấp 4 có 9 phòng học). Khối hành chính có 11 phòng, khối phục vụ học tập gồm 01 hội trường, 01 nhà tập đa năng, 01 thư viện, 01 phòng hoạt động Đoàn, 01 phòng truyền thống, 01 phòng y tế; cảnh quan sư phạm thường xuyên “Xanh – Sạch - Đẹp” đảm bảo cho công tác dạy và học. Khu sân chơi, bãi tập có diện tích và thiết bị luyện tập thể dục thể thao đảm bảo an toàn.

Đội ngũ giáo viên, CBQL cơ bản ổn định, đạt chuẩn đào tạo; hầu hết CBGVNV đều có tinh thần trách nhiệm với công việc, tâm huyết với nghề, tích cực hưởng ứng các phong trào thi đua, có năng lực chuyên môn nghiệp vụ, năng lực CNTT tốt, đáp ứng được yêu cầu cho hoạt động dạy học của nhà trường trong tình hình mới.

Đa số học sinh là con em công viên chức, học sinh ngoan hiền, có tinh thần tự giác, chăm ngoan và ý thức tự lực vươn lên trong học tập và rèn luyện; hầu hết phụ huynh học sinh đồng thuận, hỗ trợ và phối hợp tốt với nhà trường trong giáo dục học sinh.

### 2.2. Điểm yếu

Một số phòng học bộ môn, phòng học dành cho bồi dưỡng HSG, ôn thi tốt nghiệp THPT còn thiếu, thiết bị dạy học mới chưa có nên ảnh hưởng đến việc dạy học chương trình GDPT 2018.

Một số ít giáo viên lớn tuổi, chưa chú trọng về ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong dạy học.

Vẫn còn một số học sinh còn ham chơi, chưa chăm học, ý thức học tập và rèn luyện chưa cao.

### 2.3. Kết quả nổi bật trong năm học 2024 – 2025

#### 2.3.1. Kết quả xếp loại hai mặt giáo dục và các cuộc thi năm học trước

- Chất lượng xếp loại hai mặt giáo dục:

+ Về học lực:

|     |     |     |          |
|-----|-----|-----|----------|
| Tốt | Khá | Đạt | Chưa Đạt |
|-----|-----|-----|----------|

|     |        |     |        |     |        |    |       |
|-----|--------|-----|--------|-----|--------|----|-------|
| SL  | TL     | SL  | TL     | SL  | TL     | SL | TL    |
| 369 | 31.14% | 582 | 49.11% | 215 | 18.14% | 19 | 1.60% |

+ Về hạnh kiểm:

| Tốt  |        | Khá |       | Đạt |       | Chưa Đạt |       |
|------|--------|-----|-------|-----|-------|----------|-------|
| SL   | TL     | SL  | TL    | SL  | TL    | SL       | TL    |
| 1143 | 96.46% | 39  | 3.29% | 3   | 0.25% | 0        | 0.00% |

- Học sinh xuất sắc 26/1185 em (tỷ lệ 2,2%), Tốt, khá 951/1185 em (tỷ lệ 80,02%).

### 2.3.2. Kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2025

Tỉ lệ đỗ tốt nghiệp THPT năm 2025 đạt 99,24%.

### 2.3.3. Kết quả thi đua

CBGVNV nhà trường đã đoàn kết nỗ lực vượt khó, tích cực thi đua đạt được kết quả đáng ghi nhận.

Nhà trường được công nhận Tập thể xuất sắc, 01 giáo viên đủ tiêu chuẩn đề nghị Bằng khen Chính phủ, 01 giáo viên đủ tiêu chuẩn đề nghị Bằng khen UBND; có 13 giáo viên đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua cơ sở.

### 2.3.4. Kết quả Học sinh giỏi các cấp và các hoạt động giáo dục

| TT | Tên kỳ thi, cuộc thi                      | Nhất/<br>Huy<br>chương<br>Vàng | Nhì/ Huy<br>chương<br>Bạc | Ba/ Huy<br>chương<br>Đồng | Khuyến<br>khích |
|----|-------------------------------------------|--------------------------------|---------------------------|---------------------------|-----------------|
| 1  | Olympic cấp tỉnh 23/3                     | 79                             | 56                        | 22                        |                 |
| 2  | Học sinh giỏi THPT cấp tỉnh               | 2                              | 07                        | 08                        | 22              |
| 3  | Hội thao Quốc phòng <sup>1</sup>          | 03                             | 11                        | 12                        |                 |
| 4  | Hùng biện tiếng anh cấp tỉnh              |                                | 03                        | 05                        |                 |
| 5  | Olympic tiếng Anh trên internet cấp tỉnh  |                                | 03                        | 03                        | 03              |
| 6  | Olympic tiếng Anh trên internet toàn quốc |                                | 01                        |                           |                 |

|             |                                                               |    |    |    |    |
|-------------|---------------------------------------------------------------|----|----|----|----|
| 7           | Khoa học kỹ thuật cấp tỉnh                                    |    | 02 | 01 | 01 |
| 8           | Cuộc thi tìm hiểu công viên địa chất toàn cầu Unesco Đắk Nông | 03 | 03 | 06 | 02 |
| 9           | Olympic tin học trẻ                                           |    |    | 03 |    |
| <b>TỔNG</b> |                                                               | 87 | 86 | 57 | 28 |

### **III. MỤC TIÊU GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG**

#### **1. Mục tiêu chung**

**1.1.** Tăng cường công tác tuyên truyền để quán triệt và thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW về đổi mới căn bản, toàn diện Giáo dục và Đào tạo, đáp ứng nhu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa Đất nước. Triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ chủ yếu và các giải pháp cơ bản của Ngành học phù hợp điều kiện của nhà trường.

**1.2.** Xây dựng KHGD; dạy học 2 buổi/ngày; Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình GDPT 2018 đối với 3 khối. Đa dạng hóa các hình thức giáo dục, tổ chức hiệu quả hoạt động giáo dục trải nghiệm và hướng nghiệp, nghiên cứu khoa học của học sinh; chú trọng khai thác, sử dụng tối đa thiết bị dạy học.

**1.3.** Triển khai có hiệu quả chủ đề năm học “Đoàn kết, kỷ cương, sáng tạo, tiếp tục đổi mới theo chiều sâu, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo”.

**1.4.** Tăng cường đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; tiếp tục nâng cao chất lượng đại trà các môn học; duy trì và nâng cao chất lượng mũi nhọn; tổ chức hiệu quả các hoạt động giáo dục trong nhà trường.

**1.5.** Xây dựng văn hóa chất lượng, coi trọng chất lượng thực chất; thực hiện quản trị trường học bảo đảm dân chủ, kỷ cương, nền nếp và hiệu quả.

**1.6.** Tiếp tục đổi mới công tác quản lý giáo dục, đẩy mạnh chuyển đổi số và ứng dụng CNTT trong quản lý và dạy học; thực hiện có hiệu quả việc đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, phát huy tính chủ động, linh hoạt của tổ chuyên môn trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục trong điều kiện nhà trường.

**1.7.** Nâng cao chất lượng dạy học chất lượng thi tốt nghiệp 100%. Tiếp tục xây dựng và phát triển môi trường học và sử dụng tiếng Anh trong nhà trường.

**1.8.** Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật, giáo dục phòng chống các tệ nạn xã hội, bạo lực học đường; chủ động phòng chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh; tăng cường các hoạt động giáo dục truyền thống, uống nước nhớ nguồn,...; tổ chức hiệu quả các sân chơi CLB, các hoạt động giao lưu văn hóa, thể dục thể thao.

**1.9.** Tăng cường giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống, văn hóa học đường và pháp luật cho toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh

**1.10.** Xây dựng môi trường giáo dục an toàn – lành mạnh – thân thiện – dân chủ – kỷ cương, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

**1.11.** Đẩy mạnh công tác hỗ trợ, chăm sóc, tư vấn tâm lý, định hướng nghề nghiệp và khởi nghiệp cho học sinh; phát huy tinh thần đổi mới – sáng tạo – trách nhiệm cộng đồng trong học sinh.

Căn cứ vào tình hình thực tế của nhà trường, Trường THPT Chu Văn An xác định rõ thời cơ thuận lợi, dự báo những thách thức, khó khăn, tiếp tục nỗ lực phấn đấu, tập trung thực hiện tốt nhiệm vụ trọng tâm và giải pháp chủ yếu, hoàn thành các chỉ tiêu cụ thể sau đây:

## **2. Mục tiêu cụ thể**

### **2.1. Chỉ tiêu xếp loại 2 mặt giáo dục, chất lượng bộ môn**

- Xếp loại học lực: Đạt yêu cầu từ Trung bình/Đạt trở lên là 98%, trong đó: Giỏi/Tốt: ít nhất đạt từ 30%, Khá: 55%, Trung bình/Đạt: 15%, Yếu/Chưa đạt: 0
- Xếp loại hạnh kiểm: Đạt yêu cầu từ Trung bình/Đạt trở lên là 100%,
- Khen thưởng: 35% học sinh toàn trường được khen thưởng về học lực.
- Bộ môn: Phấn đấu chất lượng bộ môn đạt tỷ lệ từ Trung bình/Đạt trở lên là 100%

### **2.2. Chỉ tiêu HSG văn hóa lớp 12**

Phấn đấu tất cả các môn dự thi đều có giải chính thức, tổng số giải: 50, ít nhất 25 giải chính thức.

### **2.3. Chỉ tiêu tốt nghiệp THPT năm 2026**

Phấn đấu tỉ lệ đỗ tốt nghiệp 100%.

### **2.4. Các chỉ tiêu khác gắn với tổ/nhóm chuyên môn**

- 100% các tổ chuyên môn thực hiện tốt các hoạt động thao giảng chuyên đề, ít nhất 01 chuyên đề/tổ/học kì.
- Các môn Toán, Vật lí, Hóa, Sinh, Công nghệ xây dựng thực hiện ít nhất 02 bài học STEM/năm học ở tất cả các lớp cùng khối.
- Có ít nhất 08 đề tài nghiên cứu khoa học kĩ thuật (KHKT) được thẩm định cấp trường (mỗi tổ chuyên môn có ít nhất 01 đề tài), chọn 03 sản phẩm tham dự cuộc thi KHKT cấp tỉnh.
- Mỗi tổ chuyên môn có ít nhất 05 HCV/Giải Nhất, nhì, ba học sinh giỏi THPT cấp tỉnh Olympic cấp tỉnh (nếu có).
- Mỗi tổ chuyên môn có ít nhất 01 sản phẩm Ứng dụng CNTT và trí tuệ nhân tạo dự thi cấp trường. Tổ tiếng Anh dự thi cấp tỉnh.
- Tổ chuyên môn có giáo viên chưa đạt GV dạy giỏi cấp tỉnh tham gia dự thi.

## **IV. KHUNG KẾ HOẠCH THỜI GIAN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH**

## NĂM HỌC VÀ KẾ HOẠCH DẠY HỌC CÁC MÔN HỌC, HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

### 1. Khung kế hoạch thời gian thực hiện chương trình năm học 2025- 2026

- Thực hiện Quyết định số 748/QĐ-UBND ngày 15 tháng 8 năm 2025 của UBND tỉnh Lâm Đồng “Ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2025 - 2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh”

- Xây dựng kế hoạch thời gian trong năm đảm bảo 35 tuần, từ ngày 08/9/2025 đến trước ngày 31/5/2026, trong đó: Kết thúc học kỳ I trước ngày 18/01/2026; Hoàn thành chương trình học kỳ II và kết thúc năm học trước ngày 31/5/2026.

### 2. Chương trình giáo dục 2018

- Tổ chức lớp học với các môn lựa chọn và cụm chuyên đề như sau:

#### \* Khối 10

| Lớp  | Môn, hoạt động GD bắt buộc                                            | Môn lựa chọn              | Chuyên đề       |
|------|-----------------------------------------------------------------------|---------------------------|-----------------|
| 10A1 | Toán, Văn, Anh, Sử, QP-AN, GDTC, HĐ trải nghiệm hướng nghiệp, HĐ GDĐP | Lý, Hoá, Tin, Mỹ thuật    | Toán, Lý, Hoá   |
| 10A2 |                                                                       | Lý, Hoá, Tin, Mỹ thuật    | Toán, Lý, Hoá   |
| 10A3 |                                                                       | Lý, Hoá, Tin, CNNN        | Toán, Lý, Hoá   |
| 10A4 |                                                                       | Lý, Hoá, Tin, CNNN        | Toán, Lý, Hoá   |
| 10A5 |                                                                       | Lý, Hoá, Tin, CNNN        | Toán, Lý, Hoá   |
| 10A6 |                                                                       | Hoá, Sinh, Tin, CNNN      | Toán, Hoá, Sinh |
| 10A7 |                                                                       | Tin, Địa, GDKTPL, Âm nhạc | Toán, Văn, Sử   |
| 10A8 |                                                                       | Tin, Địa, GDKTPL, Âm nhạc | Toán, Văn, Sử   |
| 10A9 |                                                                       | Tin, Địa, GDKTPL, Âm nhạc | Toán, Văn, Sử   |

#### \* Khối 11

| Lớp  | Môn Chính                        | Môn lựa chọn           | Chuyên đề     |
|------|----------------------------------|------------------------|---------------|
| 11A1 | Toán, Văn, Anh, Sử, QP-AN, GDTC, | Lý, Hoá, Tin, Mỹ thuật | Toán, Lý, Hóa |
| 11A2 |                                  | Lý, Hoá, Tin, Âm nhạc  | Toán, Lý, Hóa |



| Lớp  | Môn Chính                                  | Môn lựa chọn            | Chuyên đề       |
|------|--------------------------------------------|-------------------------|-----------------|
| 11A3 | HD trải nghiệm<br>hướng nghiệp,<br>HD GDĐP | Lý, Hóa, Sinh, CNNN     | Toán, Hóa, Sinh |
| 11A4 |                                            | Lý, Tin, Địa, CNCN      | Toán, Lý, CNCN  |
| 11A5 |                                            | Lý, Địa, GDKTPL, CNCN   | Toán, Lý, CNCN  |
| 11A6 |                                            | Lý, Địa, GDKTPL, CNCN   | Toán, Lý, Địa   |
| 11A7 |                                            | Lý, Địa, GDKTPL, CNCN   | Toán, Văn, Địa  |
| 11A8 |                                            | Lý, Hoá, Tin, Âm nhạc   | Toán, Lý, Hoá   |
| 11A9 |                                            | Lý, Hóa, Sinh, Mỹ Thuật | Toán, Lý, Hóa   |

**\* Khối 12**

| Lớp  | Môn Chính                                                                             | Môn lựa chọn                | Chuyên đề       |
|------|---------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------|-----------------|
| 12A1 | Toán, Văn,<br>Anh, Sử, QP-<br>AN, GDTC,<br>HD trải nghiệm<br>hướng nghiệp,<br>HD GDĐP | Lý, hóa, sinh, Tin          | Toán, Lý, Hóa   |
| 12A2 |                                                                                       | Lý, hóa, sinh, Tin          | Toán, Lý, Hóa   |
| 12A3 |                                                                                       | Lý, hóa, sinh, Tin          | Toán, Lý, Hóa   |
| 12A4 |                                                                                       | Lý, Hóa, Tin, Mỹ thuật      | Toán, Lý, Hoá   |
| 12A5 |                                                                                       | Hoá, Sinh, Tin, GDKTPL      | Toán, Hoá, Sinh |
| 12A6 |                                                                                       | Địa, GDKTPL, CNCN, Mỹ thuật | Toán, Văn, Sử   |
| 12A7 |                                                                                       | Địa, GDKTPL, CNCN, Mỹ thuật | Toán, Văn, CNCN |
| 12A8 |                                                                                       | Địa, GDKTPL, CNCN, Mỹ thuật | Toán, Văn, Địa  |

- Thực hiện tổ chức giảng dạy theo đúng khung số tiết phân bổ/môn học theo quy định.

**3. Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ chuyên môn (Kèm theo)**

Kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi, ôn tập phụ đạo học sinh chưa đạt yêu cầu của chương trình giáo dục 2018.

Kế hoạch đổi mới PPDH và KTĐG.

Kế hoạch dạy học 2 buổi/ngày.

Kế hoạch tổ chức Giáo dục STEM và hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học.

Kế hoạch ôn tập tốt nghiệp THPT.

Kế hoạch công tác chủ nhiệm lớp.

#### **4. Kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn**

Các tổ/nhóm chuyên môn xây dựng, đính kèm, gồm:

##### **4.1. Kế hoạch dạy học các môn học**

##### **4.2. Kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục hướng nghiệp và trải nghiệm, nội dung giáo dục địa phương**

##### **4.3. Kế hoạch sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn**

Cần bảo đảm số lần sinh hoạt tổ/nhóm theo quy định, xác định rõ thời gian, xác định được nội dung sinh hoạt để phát huy hiệu quả tránh nặng nề thủ tục hành chính.

##### **4.4. Kế hoạch kiểm tra đánh giá**

Được lập theo từng khối lớp và ghi rõ thời điểm (tuần), hình thức kiểm tra; xác định các thời điểm cập nhật điểm lên hệ thống quản lí. Trong quá trình xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá định kì, có sự thống nhất thời điểm kiểm tra các môn để tránh tạo áp lực cho học sinh khi phải liên tục làm nhiều bài kiểm tra vào cùng một thời điểm.

#### **5. Kế hoạch huy động, bố trí và sử dụng các nguồn lực để tổ chức thực hiện, bảo đảm khả thi, chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục**

##### **5.1. Kế hoạch bố trí lao động năm học 2025-2026**

(Kèm theo Kế hoạch phân công lao động và Bảng phân công giáo viên chủ nhiệm lớp và giảng dạy các bộ môn)

##### **5.2. Kế hoạch sử dụng ngân sách**

Kèm theo: Kế hoạch tài chính năm 2024; Quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị; Kế hoạch mua sắm tài sản công năm 2024.

##### **5.3. Tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị nhằm thực hiện công tác giáo dục đạt hiệu quả**

Kế hoạch phát triển (sử dụng, bảo quản, mua sắm, bổ sung và tiếp nhận) cơ sở vật chất, thiết bị và công nghệ; rà soát cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, sửa chữa, nâng cấp nếu hư hỏng và ưu tiên mua sắm những trang thiết bị cần thiết, tiếp tục hoàn thiện nâng cấp các phòng học bộ môn, hạ tầng internet đáp ứng yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học.

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn chủ động lên kế hoạch, lập dự trù, đề xuất mua sắm bổ sung trang thiết bị phục vụ dạy học theo danh mục tối thiểu về thiết bị dạy học do Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định.

##### **5.5. Công tác xã hội hóa giáo dục, huy động các nguồn lực phát triển nhà trường**

Thực hiện đúng chủ trương chính sách của Đảng, quy định của Nhà nước về công tác xã hội hóa giáo dục, trong đó tập trung làm tốt công tác tuyên truyền chủ trương xã hội hóa giáo dục đến cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường và phụ

huynh học sinh; tăng cường vai trò của các chi hội phụ huynh, làm tốt công tác vận động tài trợ từ phụ huynh học sinh; tranh thủ sự hỗ trợ giúp sức tạo điều kiện của lãnh đạo chính quyền địa phương; huy động các nguồn hỗ trợ từ các cựu học sinh,... duy trì tốt mối liên kết giữa Nhà trường - Gia đình - Xã hội, đồng thời xây dựng nhà trường thực sự trở thành trung tâm văn hoá, môi trường giáo dục lành mạnh, uy tín để tạo niềm tin trong nhân dân tạo điều kiện thuận lợi cho việc huy động nguồn lực từ sự đóng góp của nhân dân để phát triển nhà trường.

## **V. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

### **1. Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn**

#### **1.1. Hoàn thành chương trình giáo dục đáp ứng yêu cầu về chất lượng giáo dục**

##### *a. Mục tiêu*

Thực hiện hiệu quả Chương trình GDPT 2018 đối với khối 10,11, 12. Xây dựng kế hoạch dạy học và giáo dục bảo đảm thực hiện mục tiêu giáo dục các môn học theo quy định; thực hiện xây dựng các chủ đề dạy học, tích hợp liên môn nhằm thuận tiện cho việc tổ chức các hoạt động dạy học, đổi mới PPDH và KTĐG.

##### *b. Nhiệm vụ, giải pháp*

- Xây dựng các loại kế hoạch trong nhà trường chủ động, linh hoạt, sáng tạo, thực hiện hiệu quả chương trình dạy học các môn học và hoạt động giáo dục

##### *+ Xây dựng kế hoạch dạy học các môn học*

BGH nhà trường căn cứ các văn bản chỉ đạo của Sở, Bộ GDĐT chỉ đạo các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch dạy học từng môn học.

Bám sát vào yêu cầu cần đạt của môn học bảo đảm dạy học theo năng lực đặc thù, năng lực chung và phẩm chất. Tổ chức dạy học theo bộ sách do nhà trường đã lựa chọn.

##### *+ Tổ chức dạy học tự chọn/chuyên đề học tập*

Thực hiện theo kế hoạch bố trí môn học ở một số lớp; các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch thực hiện các cụm chuyên đề học tập phù hợp với nội dung dạy học và tình hình thực tế trong nhà trường.

Các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch dạy học chủ đề tự chọn bám sát/chuyên đề học tập cho từng khối lớp, bố trí thời điểm phù hợp để thực hiện theo khung thời gian phân bố trên TKB, triển khai thống nhất trong toàn trường.

##### *+ Xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án)*

Giáo viên tham khảo phụ lục IV Công văn 5512/BGDĐT- GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ GDĐT để xây dựng kế hoạch bài dạy; giáo viên thực hiện nghiêm túc việc soạn giáo án theo nội dung tập huấn mô-đun 4 của Sở GDĐT.

Giao cho các tổ trưởng/nhóm trưởng chuyên môn phê duyệt và chịu trách nhiệm nội dung giáo án của giáo viên trước khi lên lớp; lưu ý kế hoạch bài dạy phải xây dựng theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh, tăng cường áp dụng phương

pháp và kỹ thuật dạy học tích cực.

- Thực hiện có hiệu quả hoạt động Giáo dục trải nghiệm và hướng nghiệp, nội dung Giáo dục địa phương

+ *Thực hiện hoạt động Giáo dục trải nghiệm và hướng nghiệp*

Thực hiện Chương trình GDPT 2018, đánh theo Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Bộ GDĐT.

Tổ chức các hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp với bốn loại hình hoạt động chủ yếu là sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt lớp, hoạt động giáo dục theo chủ đề và hoạt động câu lạc bộ, được tổ chức trong và ngoài lớp học, trong và ngoài trường học, theo quy mô nhóm, lớp học, khối lớp hoặc quy mô trường.

Thực hiện nội dung Giáo dục trải nghiệm và hướng nghiệp theo kế hoạch của Nhóm trải nghiệm và hướng nghiệp, xây dựng kế hoạch tham quan trải nghiệm một số cảnh quan thiên nhiên, khu công nghiệp,.. (theo kế hoạch hoạt động trải nghiệm và hướng nghiệp).

+ *Thực hiện nội dung Giáo dục địa phương*

Thực hiện Chương trình GDPT 2018, đánh theo Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Bộ GDĐT.

Nhóm Hoạt động giáo dục trải nghiệm và hướng nghiệp, nội dung giáo dục địa phương xây dựng kế hoạch và dự kiến giáo viên thực hiện các nội dung giáo dục nêu trên sao cho vừa bảo đảm yêu cầu theo quy định của Chương trình, vừa phù hợp với điều kiện cơ sở vật chất, đội ngũ nhà trường.

## **1.2. Tiếp tục thực hiện đổi mới công tác quản lý giáo dục; đẩy mạnh chuyển đổi số và ứng dụng CNTT trong quản lý và dạy học**

### *a. Mục tiêu*

- Thể hiện sự tự chủ, chủ động, thực hiện tốt công tác quản lý, quản trị nhà trường; phân công trách nhiệm các cá nhân và tổ chuyên môn rõ ràng, hợp lý, phát huy được năng lực của cán bộ quản lý, giáo viên và sức mạnh tập thể trong việc thực hiện nhiệm vụ. Đổi mới công tác quản lý giáo dục theo hướng tăng cường ứng dụng CNTT; thực hiện các biện pháp quản trị nhà trường bảo đảm tính hiệu lực, phát huy hiệu quả.

- Tăng cường sử dụng hồ sơ sổ sách điện tử, giảm lượng hồ sơ in giấy xuống dưới 5% tổng các loại hồ sơ.

### *b. Nhiệm vụ, giải pháp*

- Nhà trường xây dựng các kế hoạch hoạt động phù hợp, triển khai đồng bộ các giải pháp quản lý nhằm nâng cao chất lượng giáo dục. Phân công rõ trách nhiệm cho các thành viên của BGH, gán trách nhiệm quản lý cho các tổ trưởng chuyên môn, giáo viên chủ nhiệm.

- Xây dựng các văn bản chỉ đạo tổ chức các hoạt động giáo dục và các hoạt động khác thông qua các quy chế: Quy chế làm việc của nhà trường, Quy chế chi tiêu

nội bộ, Quy chế nâng bậc lương trước thời hạn, Quy chế dân chủ cơ sở, Quy chế thi đua, khen thưởng, Quy chế phối hợp với Công đoàn trường đảm bảo theo các văn bản chỉ đạo của cấp trên, phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường. Thực hiện kế hoạch dạy học và phân công lao động đảm bảo yêu cầu dạy học của nhà trường.

- Giao quyền chủ động cho tổ trưởng/tổ phó/nhóm trưởng chuyên môn về việc xây dựng và chịu trách nhiệm về thực hiện kế hoạch giáo dục của tổ/nhóm chuyên môn. Chỉ đạo tổ chức dạy học bảo đảm đúng kế hoạch, chủ động dạy bù phù hợp; tổ chức các chuyên đề cấp trường hướng nghiên cứu bài học, chú trọng đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá; xây dựng ngân hàng câu hỏi, ma trận đề kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực của học sinh.

- Thực hiện nội dung hồ sơ công việc bảo đảm yêu cầu, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, chỉ đạo điều hành hoạt động nhà trường; nâng cao chất lượng sử dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các hoạt động dạy học. Tăng cường sử dụng hồ sơ điện tử, sổ điểm điện tử, học bạ điện tử, sổ chủ nhiệm điện tử,... để nâng cao hiệu quả công tác quản lý giáo dục; thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu về trường, lớp, học sinh, giáo viên và các thông tin khác trong quản lý, báo cáo.

- Đổi mới hình thức kiểm tra nội bộ trường học, kiểm tra hoạt động sư phạm của nhà giáo để đốc thúc công việc đồng thời phát hiện và có biện pháp khắc phục hạn chế thiếu sót, phát huy hiệu quả các hoạt động giáo dục.

- Xây dựng kế hoạch thực hiện nghiêm túc nhiệm vụ ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học.

- Triển khai hiệu quả dịch vụ công trực tuyến trong giáo dục; thúc đẩy triển khai thanh toán không dùng tiền mặt.

### **1.3. Thực hiện hiệu quả đổi mới hình thức và phương pháp dạy học**

#### ***a. Mục tiêu***

100% giáo viên thực hiện số tiết dạy ứng dụng CNTT theo quy định và có giáo án bảo đảm áp dụng phương pháp dạy học tích cực theo định hướng phát triển năng lực học sinh, đa dạng hóa các hình thức giáo dục, chú trọng các hoạt động trải nghiệm, nghiên cứu khoa học của học sinh; hình thức dạy học linh hoạt và thích nghi phù hợp với các hình thức dạy học: trực tiếp, trực tuyến, trong không gian lớp học, ngoài không gian lớp học,...

#### ***b. Nhiệm vụ, giải pháp***

- Các Tổ/nhóm trưởng chuyên môn chỉ đạo giáo viên xây dựng Kế hoạch bài dạy (giáo án) trước khi lên lớp; chỉ phê duyệt giáo án khi bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học (theo yêu cầu đã được tập huấn các mô-đun).

- Giáo viên nghiên cứu xây dựng kế hoạch bài học theo hướng tăng cường, phát huy tính chủ động, tích cực, tự lực của học sinh thông qua việc thiết kế tiến trình dạy

học thành các hoạt động học trên lớp học và ngoài lớp học nhằm phát triển phẩm chất và năng lực học sinh; chú trọng việc hướng dẫn học sinh tự học, rèn luyện cho học sinh tự học ở nhà, học trực tuyến. Kế hoạch bài dạy cần chú trọng đến các nội dung cốt lõi để sẵn sàng chuyển hình thức dạy học trực tuyến, dạy học trực tiếp hoặc phối hợp giữa dạy học trực tiếp hoặc trực tuyến, đảm bảo linh hoạt, phù hợp và hiệu quả nhằm ứng phó với diễn biến tình hình dịch bệnh phức tạp hoặc các điều kiện bất lợi khác.

- Các tổ/nhóm chuyên môn chỉ đạo giáo viên vận dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học, tổ chức hoạt động dạy học, nội dung giáo dục phù hợp đối tượng học sinh và điều kiện nhà trường; bồi dưỡng phương pháp tự học, nâng cao khả năng làm việc theo nhóm và rèn luyện kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn; tăng cường ứng dụng CNTT trong các bài giảng; tăng cường các hoạt động dự giờ, rút kinh nghiệm mỗi giáo án; nâng cao chất lượng và hiệu quả sử dụng các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học; sử dụng tiêu chí đánh giá giờ dạy theo Công văn số 5555.

- Nhà trường chỉ đạo các tổ/nhóm chuyên môn đưa vào kế hoạch giáo dục tổ chuyên môn nội dung phối hợp với Đoàn trường, giáo viên chủ nhiệm, các Câu lạc bộ tổ chức các hoạt động giáo dục, sân chơi trí tuệ, hoạt văn hóa-văn nghệ, thể dục- thể thao phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi và nội dung học tập của học sinh trung học.

**1.4. Đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh**

*a. Mục tiêu*

Kiểm tra, đánh giá kết quả học tập và rèn luyện của học sinh theo quy định của Bộ GDĐT, làm căn cứ để đánh giá đúng năng lực học sinh đồng thời có thông tin điều chỉnh quá trình dạy học, trong đó:

Thực hiện đánh giá theo Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Bộ GDĐT.

- Bảo đảm việc KTĐG khách quan, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh; tạo cơ hội cho học sinh phát triển kỹ năng tự đánh giá, nhận ra sự tiến bộ của bản thân, tạo hứng thú trong học tập.

*b. Nhiệm vụ, giải pháp*

- Các tổ/nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch kiểm tra từng môn học và nghiêm túc triển khai thực hiện, đốc thúc giáo viên thực hiện việc kiểm tra, cập nhật điểm lên phần mềm quản lý điểm đúng các mốc thời gian theo kế hoạch.

- Việc kiểm tra đánh giá thường xuyên trực tiếp hoặc trực tuyến đối với tất cả học sinh bằng các hình thức: hỏi - đáp, viết, thuyết trình, thực hành, thí nghiệm, sản phẩm học tập bảo đảm; kiểm tra, đánh giá định kì được thực hiện thông qua bài kiểm tra (trên giấy hoặc trên máy tính), bài thực hành, dự án học tập.

- Đối với một môn học, mỗi học sinh được kiểm tra, đánh giá thường xuyên, trong đó chọn một số lần kiểm tra, đánh giá phù hợp với tiến trình dạy học theo kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn để ghi kết quả đánh giá vào SĐĐT.

- Thực hiện nghiêm túc các khâu ra đề, coi, chấm bài kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh; chú trọng khâu phân tích kết quả kiểm tra, đánh giá để điều chỉnh phương pháp dạy học.

- Đề kiểm tra định kì phải được xây dựng trên cơ sở ma trận, đặc tả đã được thống nhất (tỉ lệ các mức độ nhận thức, tỉ lệ câu hỏi tự luận và trắc nghiệm khách quan trong các bài kiểm tra theo thống nhất của Hội đồng bộ môn văn hóa cấp tỉnh); đề kiểm tra được rút từ ngân hàng câu hỏi.

- Đối với các môn học, hoạt động giáo dục đánh giá bằng nhận xét, khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập phù hợp với đặc thù môn học, hoạt động giáo dục (cần thể hiện trong kế hoạch của giáo viên).

- Tổ chức kiểm tra, đánh giá định kì chung, chấm chung (một số môn) ở các khối lớp.

### **1.5. Nâng cao chất lượng dạy học, sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn**

#### **a. Mục tiêu**

- Tăng cường đổi mới phương pháp dạy học theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh; đa dạng hóa các hình thức giáo dục, chú trọng các hoạt động trải nghiệm, nghiên cứu khoa học của học sinh.

- Tăng cường hơn nữa việc ứng dụng CNTT hỗ trợ đổi mới PPDH nhằm nâng cao chất lượng giáo dục.

- Đổi mới để nâng cao chất lượng và hiệu quả sinh hoạt tổ chuyên môn, phát huy tối đa sức mạnh các tập thể, góp phần hoàn thành mục tiêu giáo dục của nhà trường.

#### **b. Nhiệm vụ, giải pháp**

- Các tổ/nhóm chuyên môn thực hiện xây dựng kế hoạch giáo dục tổ chuyên môn theo Thông tư 32/2020/TT-BGDĐT, trong đó chú trọng xây dựng Kế hoạch dạy học các môn học và Kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục; xây dựng các chỉ tiêu phấn đấu về chất lượng giáo dục trên cơ sở nghiên cứu kết quả năm trước và tình hình thực tế năm học này; động viên hưởng ứng phong trào thi đua dạy tốt CBGVNV, đăng kí thực hiện nhiệm vụ và phấn đấu thực hiện.

- Thực hiện đổi mới khâu quản lí dạy học, bảo đảm tạo môi trường làm việc nghiêm túc và kỷ cương; tiếp tục triển khai ứng dụng sổ báo giảng điện tử để quản lí, theo dõi hoạt động dạy học và kịp thời đốc thúc giáo viên thực hiện chương trình bảo đảm tiến độ, thực hiện đầy đủ và nghiêm túc kế hoạch dạy học và giáo dục.

- Tổ trưởng/nhóm trưởng chuyên môn thực hiện dự giờ thăm lớp tất cả giáo viên trong tổ/nhóm chuyên môn, kiểm tra công tác soạn giảng của giáo viên hàng tuần, thực hiện kí sổ các loại hồ sơ giáo viên trên hệ thống quản lí hồ sơ; khuyến khích giáo viên sử dụng giáo án điện tử (khi dạy trên lớp cần phải có thiết bị phù hợp để xem giáo án) để thuận tiện khi sử dụng, lưu trữ và tiết kiệm kinh phí.

- Thực hiện sinh hoạt tổ chuyên môn định kì 02 tuần một lần theo quy định,

bằng hình thức trực tuyến hoặc trực tiếp; tiếp tục nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn theo hướng “*Nghiên cứu bài học*”, trao đổi chuyên môn nghiệp vụ, phương pháp dạy học, giải pháp nâng cao hiệu quả ôn thi tốt nghiệp, bồi dưỡng HSG, nghiên cứu giáo dục STEM,...; mỗi tổ chuyên môn tổ chức ít nhất 01 chuyên đề cấp trường/học kỳ để thực hiện đổi mới PPDH (tập trung vào lớp thực hiện Chương trình GDPT 2018) theo định hướng phát triển năng lực học sinh đảm bảo phương châm “5 cùng”: Các thành viên trong tổ *cùng* tham gia chọn bài dạy; *cùng* xây dựng kế hoạch bài dạy; *cùng* dự giờ; *cùng* phân tích bài học; giáo viên thực hiện nghiêm túc việc dự giờ *cùng* trao đổi kinh nghiệm trong các chuyên đề do tổ/nhóm chuyên môn thực hiện; khuyến khích việc dự giờ để giao lưu học tập, trao đổi kinh nghiệm từ giáo viên khác bộ môn.

- Khuyến khích giáo viên đăng kí thực hiện các sáng kiến, sản phẩm nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng, thiết bị dạy học tự làm, phần mềm dạy học, kiểm tra đánh giá;... mỗi môn học cử ít nhất 01 giáo viên tham gia Cuộc thi Thiết kế đồ dùng dạy học cấp trường.

- Các tổ chuyên môn căn cứ tình hình thực tế, xây dựng kế hoạch tổ chức Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp góp phần hình thành và phát triển các phẩm chất, năng lực cho học sinh.

- Duy trì thường xuyên công tác tập huấn, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của giáo viên theo quy định; chú trọng đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên cốt cán trong các môn học bảo đảm khả năng đổi mới tổ chức sinh hoạt tổ.

## 1.6. Nâng cao chất lượng dạy học môn Tiếng Anh

### a. Mục tiêu

Giúp giáo viên và học sinh phát huy năng lực dạy và học tiếng Anh, xây dựng giải pháp cải thiện chất lượng dạy học và kết quả thi tốt nghiệp THPT môn Tiếng Anh trong nhà trường đạt mục tiêu đã đề ra; tạo dựng môi trường và xây dựng được phong trào học tiếng Anh theo hướng phát triển kỹ năng giao tiếp và sử dụng tiếng Anh vào cuộc sống.

### b. Nhiệm vụ, giải pháp

- Khuyến khích, động viên giáo viên tích cực tìm tòi nghiên cứu nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, đổi mới phương pháp, hình thức dạy học tiếng Anh.

- Tổ Tiếng Anh-NT nghiên cứu kỹ, thực hiện nghiêm túc việc dạy học, kiểm tra đánh giá .

- Sử dụng hiệu quả phòng học bộ môn Tiếng Anh, tất cả giáo viên Tiếng Anh đăng kí sử dụng khai thác hiệu quả phòng học bộ môn ít nhất 03 tiết/học kỳ.

- Duy trì hoạt động Câu lạc bộ Tiếng Anh, thu hút giáo viên và học sinh tham gia sinh hoạt, qua đó tạo phong trào học tiếng Anh và phát triển môi trường học và sử dụng tiếng Anh trong nhà trường một cách hiệu quả. Tổ chức các hoạt động nhằm phát triển môi trường sử dụng tiếng Anh cho học sinh và cán bộ giáo viên trong nhà trường theo hướng dẫn của Sở GDĐT để thúc đẩy phong trào tự học tiếng Anh và góp phần nâng cao chất lượng dạy học đại trà và chất lượng mũi nhọn trong nhà trường.



- Tiếp tục tổ chức cuộc thi IOE cho học sinh theo hướng dẫn tại Công văn của Sở GDĐT phù hợp với điều kiện nhà trường; giáo viên dạy các lớp thông báo, động viên học sinh đăng kí tham gia Cuộc thi để rèn luyện kĩ năng và cải thiện năng lực Tiếng Anh.

### **1.7. Thực hiện giáo dục STEM**

#### **a. Mục tiêu**

- Tăng cường tổ chức các hoạt động giáo dục trải nghiệm sáng tạo nhằm phát triển năng lực và phẩm chất của học sinh theo hướng nghiên cứu KHKT, vận dụng kiến thức để giải quyết những vấn đề của thực tiễn đời sống.
- Các môn Toán, Vật lí, Hóa, Sinh, Tin học, CN xây dựng thực hiện ít nhất 01 bài học STEM/học kì, triển khai ở tất cả các lớp trong cùng khối.
- Tổ chức ngày hội STEM cho học sinh lớp 10, 11, 12.

#### **b. Nhiệm vụ, giải pháp**

- Tiếp tục triển khai hoạt động giáo dục STEM trong nhà trường theo của Sở GDĐT.

Kiến toàn cầu lạc bộ giáo dục STEM; phát triển phong trào giáo dục STEM gắn với đổi mới phương pháp, hình thức dạy học.

- Triển khai phong trào NCKH trong nhà trường, phát động cuộc thi KHKT trong học sinh, tổ chức Ngày hội STEM, qua các hoạt động đó lựa chọn những sản phẩm có tính khả thi và chất lượng tham gia cuộc thi KHKT cấp tỉnh.
- Các tổ chuyên môn liên quan đưa Kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn nội dung giáo dục STEM cần triển khai trong năm học (thể hiện trong Phân phối chương trình của môn học có liên quan; thời gian, khối lớp, người thực hiện).
- Tăng cường nhiệm vụ của Hội đồng khoa học nhà trường trong hoạt động giáo dục STEM; thực hiện nghiêm túc công tác kiểm tra việc triển khai thực hiện giáo dục STEM của các tổ chuyên môn. Đưa nội dung triển khai giáo dục STEM vào nội dung thi đua đánh giá việc hoàn thành nhiệm vụ năm học của tổ chuyên môn.

### **1.8. Tổ chức các hoạt động giáo dục khác**

#### **1.8.1. Tăng cường công tác giáo dục chính trị, đạo đức, kĩ năng sống (KNS)**

- Thực hiện Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 04/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ về giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên; tăng cường công tác giáo dục kĩ năng sống, xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học. Xây dựng và thực hiện Bộ quy tắc ứng xử trong nhà trường theo Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/04/2019.
- Tổ chức và quản lí các hoạt động giáo dục KNS theo Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 của Bộ GDĐT quy định về Quản lí hoạt động giáo dục KNS và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa.

- Thực hiện Công văn số 715/SGDDT – CTrTT&CTHSSV, ngày 09/9/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Lâm Đồng về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục chính trị tư tưởng và công tác học sinh, sinh viên năm học 2024-2025.

+ Tăng cường công tác chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống: Quán triệt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; Giáo dục truyền thống yêu nước, lý tưởng cách mạng, khơi dậy niềm tự hào dân tộc; Rèn luyện lối sống lành mạnh, nhân ái, trung thực, trách nhiệm trong học sinh.

+ Xây dựng văn hóa học đường: Thực hiện nếp sống văn minh, ứng xử chuẩn mực trong trường học; Ngăn chặn các biểu hiện lệch chuẩn về đạo đức, lối sống; Tăng cường các hoạt động ngoại khóa, sinh hoạt dưới cờ, diễn đàn tư tưởng.

+ Phổ biến, giáo dục pháp luật: Lồng ghép nội dung giáo dục pháp luật trong môn học và hoạt động trải nghiệm; Tổ chức tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật liên quan đến HS; Nâng cao ý thức chấp hành pháp luật, phòng chống vi phạm, tệ nạn xã hội.

+ Gắn kết nhà trường – gia đình – xã hội: Phát huy vai trò của phụ huynh, đoàn thể, chính quyền địa phương trong phối hợp giáo dục chính trị, tư tưởng cho HS; Đảm bảo môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, lành mạnh

- Đoàn trường phối hợp GVCN các lớp, các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường triển khai thực hiện các hoạt động giáo dục KNS cho học sinh toàn trường theo kế hoạch thời gian năm học của nhà trường. Chỉ đạo giáo viên bộ môn thực hiện lồng ghép nội dung giáo dục KNS trong giờ học chính khóa một cách phù hợp.

- Các tổ chuyên môn tăng cường thực hiện lồng ghép, tích hợp khi dạy học các nội dung: giáo dục đạo đức, lối sống; học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; phổ biến, giáo dục pháp luật, giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng phòng tránh tai nạn thương tích, đuối nước; giáo dục phòng chống tệ nạn xã hội, ma túy, mại dâm và phòng, chống tham nhũng; giáo dục chủ quyền Quốc gia về biên giới, biển đảo; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; bảo vệ môi trường; đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông và văn hóa giao thông; giáo dục quốc phòng an ninh; giáo dục phòng, chống bạo lực trong gia đình và nhà trường; tổ chức hoạt động trải nghiệm, nghiên cứu khoa học;...

- Tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa theo chủ đề; tổ chức và khuyến khích học sinh tham gia các câu lạc bộ, các hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao; tăng cường giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy học sinh hứng thú học tập, rèn luyện kỹ năng sống, bồi đắp các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tinh hoa văn hóa thế giới.

### *1.8.2. Công tác Giáo dục thể chất, GDQP-AN và công tác Y tế trường học*

- Quán triệt và thực hiện nghiêm các văn bản chỉ đạo của Đảng, Nhà nước và ngành Giáo dục về giáo dục thể chất - GDQPAN; QP, QS; phòng, chống khủng bố; phòng thủ dân sự. Xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm trong kế hoạch năm học của nhà trường.

- Tổ chức dạy và học môn GDQPAN đảm bảo chặt chẽ, an toàn, chất lượng, hiệu quả, tạo điều kiện để học sinh hoàn thành đầy đủ chương trình. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giảng dạy.
- Xây dựng đội ngũ giáo viên GDQPAN đủ số lượng và đạt trình độ chuẩn, đáp ứng yêu cầu chuyên môn và phương pháp giảng dạy.
- Đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, bổ sung trang thiết bị dạy học, mô hình học cụ, vũ khí. Xây dựng, củng cố thao trường, bãi tập; khai thác hiệu quả, an toàn các nguồn học liệu và thiết bị.
- Tham gia huấn luyện, luyện tập, diễn tập về công tác QP, QS; phòng, chống khủng bố; phòng thủ dân sự khi có yêu cầu.
- Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ. Tổ chức các phong trào thi đua và thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.
- Xây dựng trường học an toàn, phòng, tránh tai nạn thương tích, tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, hành vi để học sinh biết chủ động phòng, tránh tai nạn đuối nước, đặc biệt vào các dịp nghỉ hè, nghỉ lễ; tổ chức hiệu quả các hoạt động thi đấu thể thao học sinh, nhà giáo, cán bộ quản lí.
- Phối hợp với Y tế phường khám sức khỏe cho học sinh; tăng cường hiệu quả hoạt động y tế trường học, đẩy mạnh công tác chăm sóc sức khỏe, tư vấn, phòng, chống dịch bệnh, bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm; triển khai hiệu quả bảo hiểm y tế bắt buộc trong học sinh.

### *1.8.3, Giáo dục học sinh hòa nhập*

Thực hiện đúng quy định về giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật (HSKT) theo quy định<sup>8</sup>.

GVCN và giảng dạy các lớp có HSKT xây dựng kế hoạch dạy học, thực hiện chương trình phù hợp với học sinh khuyết tật; có sự quan tâm đặc biệt, hỗ trợ để các em thực hiện tốt nhiệm vụ học tập; việc đánh giá kết quả giáo dục của học sinh khuyết tật được thực hiện theo nguyên tắc động viên, khuyến khích sự nỗ lực và tiến bộ của người học, thực hiện đúng quy định về đánh giá đối với HSKT<sup>9</sup>.

## **1.9. Đánh giá, rút kinh nghiệm việc thực hiện chương trình Giáo dục phổ thông 2018**

### *a. Mục tiêu*

Thực hiện rà soát, đánh giá việc thực hiện Chương trình GDPT 2018

### *b. Nhiệm vụ và giải pháp*

Tăng cường công tác kiểm tra việc triển khai thực hiện Chương trình GDPT 2018 nắm bắt tình hình, đánh giá để rút kinh nghiệm phát huy những việc đã làm được, đồng thời chỉ ra những khó khăn vướng mắc cần khắc phục từ đó đề xuất những giải pháp giải quyết khó khăn khi thực hiện chương trình Giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 12.

Tiếp tục xây dựng kế hoạch tập huấn chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng quản lý cho CBQL, giáo viên; tiếp tục thực hiện rà soát, tu sửa, đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, phòng bộ môn còn thiếu, bảo đảm triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đạt hiệu quả, tạo điều kiện phát triển toàn diện phẩm chất, năng lực học sinh.

#### 1.10. Tham gia các hội thi chuyên môn

##### a. Mục tiêu

Tham gia đầy đủ các cuộc thi cấp tỉnh, tổ chức thành công các cuộc thi cấp trường, tạo không khí thi đua sôi nổi kích thích dạy tốt, học tốt; qua các cuộc thi đề khẳng định vị thế nhà trường, tăng cường giao lưu học hỏi, rút kinh nghiệm điều chỉnh quá trình triển khai các hoạt động trong nhà trường đạt hiệu quả tốt hơn.

##### - Các cuộc thi cấp tỉnh:

- + Thi chọn đôi tuyển học sinh giỏi Quốc gia (19/2025).
- + Thi học sinh giỏi văn hóa THPT cấp tỉnh (01/2026).
- + Thi KHKT dành cho học sinh trung học (01/2025).

##### - Tổ chức các cuộc thi cấp trường:

- + Hội thi Thiết kế đồ dùng dạy học cấp trường (11/2025).
- + Phát động cuộc thi UDCNTT và trí tuệ nhân tạo (10/2025).
- + Tổ chức thi IOE cho học sinh (thời gian theo quy định của BTC cuộc thi).
- + Thăm định sản phẩm nghiên cứu KHKT cấp trường (11/2025).
- + Thi tốt nghiệp THPT (6/2026).

##### b. Nhiệm vụ và giải pháp

- Ban Giám hiệu xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện các cuộc thi cấp trường. Các tổ chuyên môn phân công nhiệm vụ, động viên giáo viên tích cực tham gia các cuộc thi, tích cực tham gia công tác bồi dưỡng đội tuyển HSG, hướng dẫn học sinh nghiên cứu KHKT.

- Đối với công tác bồi dưỡng HSG các môn văn hóa, các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch, phân công giáo viên đủ năng lực và tâm huyết bồi dưỡng, hướng dẫn. Để công tác bồi dưỡng HSG đạt hiệu quả cao, các tổ chuyên môn cần có kế hoạch dài hạn, thực hiện việc xây dựng nguồn đội tuyển từ lớp 10, và phân công giáo viên bồi dưỡng sớm.

- Đối với hoạt động nghiên cứu KHKT trong học sinh, nhà trường triển khai đề giáo viên, học sinh xây dựng, đóng góp các ý tưởng, thông qua Hội đồng khoa học nhà trường lựa chọn các ý tưởng có tính khả thi tiếp tục nghiên cứu phát triển tham dự cấp tỉnh.

- Cùng với các hoạt động đó, nhà trường có chủ trương huy động các nguồn lực xây dựng quỹ khen thưởng để động viên kịp thời, tạo động lực cho giáo viên và học sinh hăng hái tham gia các hội thi.

- Thực hiện chủ đề năm học “*Đoàn kết, kỷ cương, sáng tạo, tiếp tục đổi mới theo chiều sâu, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo*”.

+ *Mục tiêu*

Đoàn kết, đổi mới và nâng cao hiệu quả và chất lượng công tác quản lý giáo dục; tập trung nguồn lực nâng cao chất lượng giáo dục đại trà; duy trì và nâng cao chất lượng mũi nhọn; cải tiến chất lượng ôn thi tốt nghiệp THPT, đảm bảo học sinh có đầy đủ các kiến thức, kỹ năng, tự tin tham dự Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2026 với kết quả: Đỗ tốt nghiệp THPT 100% trở lên; không có học sinh trượt vì điểm liệt.

+ *Nhiệm vụ và giải pháp*

++ Tập trung nâng cao chất lượng đại trà

. Chỉ đạo các tổ/nhóm chuyên môn thực hiện đổi mới phương pháp dạy học, và kiểm tra đánh giá bảo đảm cung cấp đầy đủ kiến thức cơ bản theo chuẩn kiến thức kỹ năng môn học, thực hiện kiểm tra đánh giá khách quan công bằng, định hướng mục tiêu dạy thực chất, học thực chất, kiểm tra đánh giá thực chất và chất lượng thực chất.

. Thông qua việc thực hiện nghiêm túc việc kiểm tra đánh giá học sinh, sâu sát trong dạy học để sàng lọc, phát hiện học sinh gặp khó khăn trong học tập để tiến hành phụ đạo cho học sinh bảo đảm tính vừa sức, chủ yếu để hướng dẫn, hỗ trợ thêm cho học sinh về phương pháp học tập bộ môn và bổ sung nội dung kiến thức bị hổng; có biện pháp động viên, tạo niềm tin và hứng thú học tập, giúp học sinh tiến bộ.

++ Nâng cao chất lượng bồi dưỡng học sinh giỏi

. Việc bồi dưỡng học sinh giỏi trong nhà trường cần phải thực hiện thường xuyên, có kế hoạch dài hơi và có tính kế thừa; được thực hiện nghiêm túc, quy củ. Giáo viên bồi dưỡng HSG phải có kế hoạch (giáo án) dạy bồi dưỡng cho từng buổi; có kế hoạch kiểm tra, sàng lọc đội tuyển; thực hiện thi thử theo định dạng đề thi sát với quy định.

. Giáo viên chủ nhiệm đội tuyển nghiên cứu chương trình, nội dung kiến thức theo hướng dẫn của Hội đồng bộ môn văn hóa cấp tỉnh để biên soạn tài liệu dạy bồi dưỡng bảo đảm yêu cầu về thời gian và phạm vi kiến thức đề thi; xây dựng kế hoạch dạy bồi dưỡng cho toàn khóa; tham khảo đề thi HSG của các năm trước, của các trường khác để làm nguồn tư liệu dạy học. Nhà trường tổ chức kì thi HSG cấp trường để tạo môi trường cho học sinh rèn luyện và tuyển chọn đội tuyển dự thi cấp tỉnh.

. Tăng cường huy động các nguồn kinh phí khen thưởng học sinh đạt giải trong các kì thi HSG.

. Phát huy vai trò tổ cốt cán làm công tác bồi dưỡng HSG.

++ Nâng cao chất lượng thi tốt nghiệp THPT năm 2026

. Tuyên truyền đến CBGV, phụ huynh và học sinh nhà trường một cách nghiêm túc về ý nghĩa và tầm quan trọng của kì thi tốt nghiệp THPT, xác định việc ôn tập thi tốt nghiệp THPT là nhiệm vụ quan trọng nhằm mục đích nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường, vừa đáp ứng yêu cầu xét tốt nghiệp THPT vừa trang bị kiến thức để học sinh có thể thi đỗ vào các trường Đại học, Cao đẳng.

. Tổ trưởng/nhóm trưởng chuyên môn nêu cao vai trò trách nhiệm trong việc nâng cao chất lượng đại trà, cải tiến chất lượng ôn thi tốt nghiệp THPT; xây dựng kế hoạch ôn thi tốt nghiệp THPT, thông qua sinh hoạt tổ chuyên môn tập trung đề ra các giải pháp nâng cao chất lượng và hiệu quả ôn thi tốt nghiệp THPT của bộ môn.

. Các tổ/nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch ôn tập bám sát chuẩn kiến thức kĩ năng, phù hợp với điều kiện thực tế và mục tiêu kì thi; phân tích đề kiểm tra định kì năm học trước để ra đề kiểm tra bảo đảm theo yêu cầu đánh giá đúng kết quả học tập của học sinh; rút kinh nghiệm từ kì thi năm 2025, phân tích kết quả thi các môn, so sánh điểm lệch trung bình kết quả học tập lớp 12 và điểm thi, đặc biệt các bộ môn có kết quả thi thấp so với điểm thi trung bình toàn tỉnh (Tiếng Anh) cần rút kinh nghiệm điều chỉnh cách dạy, cách học, ôn tập và kiểm tra để cải thiện vị thứ.

. Các tổ chuyên môn xác định mục tiêu phấn đấu nâng cao xếp hạng vị thứ điểm thi tốt nghiệp bộ môn, phấn đấu ngang bằng mức trung bình toàn tỉnh. Tiếp tục thực hiện cam kết và có giải pháp để chấm dứt tình trạng có học sinh bị điểm liệt trong kỳ thi tốt nghiệp 2026.

++ Làm tốt công tác thi đua, khen thưởng để động viên giáo viên và học sinh tích cực thi đua dạy tốt, học tốt nâng cao chất lượng giáo dục trong nhà trường.

## **2. Công tác quản lí, chỉ đạo thực hiện**

### **2.1. Công tác quản lý của Ban giám hiệu**

#### **2.1.1. Hiệu trưởng: Bà Phạm Thị Hải Yến**

- Phụ trách chung về hoạt động giáo dục, xây dựng và tổ chức bộ máy nhà trường.
- Xây dựng kế hoạch phát triển giáo dục, kế hoạch năm học.
- Quản lý tài chính, chế độ chính sách, ký duyệt học bạ khối 12, quản lý học sinh chuyển đến.

#### **2.1.2. Phó Hiệu trưởng: Bà Phạm Thị Hồng Loan**

- Phụ trách công tác chuyên môn; quản lý thực hiện chương trình giáo dục.
- Kiểm tra hồ sơ, đổi mới PPDH, KTĐG, công tác bồi dưỡng HSG, GV giỏi.
- Phụ trách tổ Tiếng Anh, Hóa, Sinh, Âm nhạc, Mỹ thuật, Thư viện; ký duyệt học bạ khối 11.

#### **2.1.3. Phó Hiệu trưởng: Ông Hồ Thanh Hải**

- Phụ trách nền nếp, giáo dục đạo đức, pháp luật, kỹ năng sống, y tế, văn nghệ, thể thao, GDQP-AN.
- Quản lý chuyển đổi số, hồ sơ điện tử, phần mềm quản lý; khảo thí, kiểm định chất lượng, thanh tra nội bộ.
- Phụ trách tổ Toán, Lý, Tin, Thể dục, GDQP-AN; ký duyệt học bạ khối 10.

### **2.2. Công tác chỉ đạo tổ chuyên môn**

- Tổ trưởng/nhóm trưởng xây dựng kế hoạch giáo dục tổ chuyên môn theo quy định.
- Phân công nhiệm vụ, kiểm tra, ký duyệt giáo án hàng tuần.
- Tổ chức chuyên đề, dự giờ, sinh hoạt nghiên cứu bài học, xây dựng ngân hàng

đề thi.

### **2.3. Công tác quản lý giáo viên chủ nhiệm**

- Giáo viên: thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn, đổi mới PPDH, KTĐG, bồi dưỡng HSG, NCKH.

- GVCN: phối hợp Đoàn trường, phụ huynh, tổ chuyên môn quản lý giáo dục học sinh, thực hiện hồ sơ chủ nhiệm.

### **2.4. Công tác của Đoàn thanh niên và các bộ phận**

- Đoàn TNCS HCM: phối hợp GVCN và tổ chuyên môn triển khai hoạt động GDNGLL, giáo dục đạo đức – lối sống, kỹ năng sống, hướng nghiệp.

- Văn phòng: tham mưu kế hoạch, báo cáo, đốc thúc công việc.

- Thư viện: tổ chức đọc sách, bổ sung tài liệu tham khảo.

- Thiết bị: quản lý, mua sắm, sửa chữa CSVC.

- CNTT: triển khai hồ sơ điện tử, học bạ điện tử, sổ điểm; hỗ trợ thi trực tuyến, quản trị dữ liệu, truyền thông.

### **2.5. Công tác kiểm tra**

- BGH nhà trường xây dựng kế hoạch kiểm tra giám sát; tăng cường công tác kiểm tra nội bộ để phát hiện, điều chỉnh những việc chưa hợp lý và tuyên dương những tập thể, cá nhân tích cực, sáng tạo.

- Thường xuyên kiểm tra theo kế hoạch kết hợp kiểm tra đột xuất để kịp thời chấn chỉnh khắc phục những hạn chế thiếu sót để rút kinh nghiệm đồng thời đốc thúc các bộ phận hoàn thành tốt nhiệm vụ.

## **3. Chế độ thông tin, báo cáo**

Căn cứ vào nội dung công việc và kế hoạch triển khai nhiệm vụ của các cấp, các bộ phận liên quan thực hiện công tác báo cáo theo chu kỳ hàng tháng, hàng quý, học kỳ, năm học hoặc khi có yêu cầu bảo đảm rõ ràng trọng tâm, khách quan, chính xác khoa học.

Trên đây là Kế hoạch giáo dục của nhà trường năm học 2025-2026, các tổ chuyên môn, các tổ chức đoàn thể, cá nhân liên quan căn cứ chức năng nhiệm vụ được phân công phụ trách nghiêm túc triển khai, phối hợp thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc cần bổ sung, điều chỉnh, đề nghị các bộ phận chủ động báo cáo BGH để được hướng dẫn, điều chỉnh, bổ sung kịp thời./.

*Nơi nhận:*

- Sở GD&ĐT (Báo cáo);
- Ban giám hiệu;
- Tổ chuyên môn, văn phòng
- Lưu: VT.

**HIỆU TRƯỞNG**

**Phạm Thị Hải Yến**





**Quy trình thực hiện Kế hoạch giáo dục của nhà trường**  
**Năm học 2025– 2026**

| <b>Tháng</b>   | <b>Nội dung công việc</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | <b>Chủ trì, thực hiện</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |
|----------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>8/2025</b>  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phân công chuyên môn năm học mới;</li> <li>- Tập huấn CBQL, GV;</li> <li>- Bồi dưỡng chính trị hè 2024;</li> <li>- Hoàn chỉnh, sửa chữa, bổ sung CSVC, chuẩn bị cho năm học mới.</li> <li>- Bồi dưỡng HSG, lập danh sách dự thi chọn đội tuyển học sinh giỏi Quốc gia</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | <ul style="list-style-type: none"> <li>- BGH</li> <li>- GV cốt cán, GV</li> <li>- GV cốt cán, CBVC</li> <li>- BGH, TTCM GV cốt cán</li> <li>- GV dạy BDHSG.</li> <li>- BGH, tổ VP</li> <li>- BGH, GVCN</li> </ul>                                                                                                                      |
| <b>9/2025</b>  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khai giảng năm học 2025-2026.</li> <li>- Hội nghị VC - NLD đầu năm;</li> <li>- Họp với Ban đại diện hội cha mẹ học sinh trường thống nhất các khoản thu đầu năm;</li> <li>- Hội nghị CMHS toàn trường</li> <li>- Hoàn thành xây dựng chương trình và kế hoạch dạy học; Hồ sơ tổ CM và GV;</li> <li>- Hoàn thiện KHGD nhà trường và KH tổ CM;</li> <li>- Học sinh dự thi chọn đội tuyển học sinh giỏi Quốc gia;</li> <li>- Phát động cuộc thi Nghiên cứu khoa học-kĩ thuật trong học sinh toàn trường;</li> <li>- Đại hội Đoàn trường;</li> <li>- Triển khai hoạt động ngoại khóa</li> <li>- Triển khai tháng an toàn giao thông.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Toàn thể CBVC</li> <li>- Toàn thể CBVC</li> <li>- CBVC</li> <li>- BGH + VP</li> <li>- Tổ CM và GV</li> <li>- Tổ CM, GV</li> <li>- BGH, TTCM</li> <li>- BGH, TTCM</li> <li>- Đội tuyển HSG</li> <li>- BGH</li> <li>- BGH, Tổ CM, GVCN</li> <li>- Đoàn trường chủ trì, GVCN phối hợp</li> </ul> |
| <b>10/2025</b> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức tuần lễ “Hưởng ứng Học tập suốt đời”</li> <li>- Dự giờ thăm lớp;</li> <li>- Kiểm tra hồ sơ tổ chuyên môn;</li> <li>- Kiểm tra hồ sơ GVCN;</li> <li>- Kiểm tra hoạt động sư phạm giáo viên</li> <li>- Tổ chức hoạt động Chào mừng Ngày PNVN 20/10</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | <ul style="list-style-type: none"> <li>- BGH + GVCN + ĐT</li> <li>- Chuyên môn và tổ CM</li> <li>- Chuyên môn</li> </ul>                                                                                                                                                                                                               |
| <b>11/2025</b> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đối thoại với học sinh;</li> <li>- Phát động Phong trào thi đua 20/11</li> <li>-</li> <li>- KTĐG giữa kì I;</li> <li>- Tổ chức kỷ niệm Ngày Nhà giáo 20/11: Tổ chức thi GVGD cấp trường; Hội giảng, UDCNTT và trí tuệ nhân tạo trong dạy học</li> <li>- Kiểm tra việc nhập điểm ở các khối lớp;</li> <li>- Thi Thiết kế đồ dùng dạy học cấp trường;</li> <li>- Thực hiện các tiết dạy chuyên đề cấp trường.</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                      | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chuyên môn, Tổ CM, GV</li> <li>- BGH, Đoàn trường.</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                 |

|                |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                                                                                                     |
|----------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức các hoạt động “Ngày pháp luật” và ngày “Thế giới tưởng niệm các nạn nhân tử vong do tai nạn giao thông”.</li> <li>- Kiểm tra hoạt động sư phạm giáo viên</li> <li>- Dự giờ thăm lớp;</li> </ul>                                                                                                                                                                                                  |                                                                                                                                                                                                                                                     |
| <b>12/2025</b> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ôn tập, KTĐG cuối kì I khối</li> <li>- Kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn</li> <li>- Tổ chức thẩm định các đề tài NCKHKT cấp trường, nộp đề tài thi cấp tỉnh</li> <li>- Quyết toán tài chính năm 2024;</li> <li>- Kiểm kê tài sản;</li> <li>- Xây dựng kế hoạch mua sắm tài sản công</li> <li>- Kiểm tra hoạt động sư phạm giáo viên</li> </ul>                                                  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chuyên môn, Tổ CM, GV</li> <li>- BGH</li> <li>- CM, VP, CNTT</li> <li>- Chuyên môn</li> <li>- BGH</li> <li>- BGH, Tổ CM, HS và GVHD</li> <li>- Chi đoàn Gv, Gv được phân công</li> <li>-BGH, VP</li> </ul> |
| <b>01/2026</b> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hoàn thành đánh giá, xếp loại HKI</li> <li>- Kiểm tra việc thực hiện quy chế tổ chuyên môn</li> <li>- Hoàn thành sơ kết học kì I;</li> <li>- Báo cáo sơ kết HKI;</li> <li>- Dự thi hội thi NCKH-KT cấp tỉnh;</li> <li>- Tổ chức Hội nghị phụ huynh HKI;</li> <li>- Tổ chức hoạt động mừng Đảng, mừng Xuân</li> </ul>                                                                                     | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chuyên môn, Tổ CM, GV</li> <li>- GVCN, GV bộ môn</li> <li>- BGH</li> <li>- Chuyên môn</li> <li>- BGH + VP</li> <li>- GV bộ môn</li> <li>- BGH + TCM + VP</li> <li>- Đoàn TN</li> </ul>                     |
| <b>02/2026</b> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Dự giờ thăm lớp;</li> <li>- Hội nghị CMHS 12 về ôn thi TN THPT;</li> <li>- Ôn thi TN THPT;</li> <li>- Kiểm tra hồ sơ tổ chuyên môn</li> <li>- Bồi dưỡng HSG khối 11;</li> <li>- Đối thoại với học sinh;</li> <li>- Kiểm tra cập nhật điểm.</li> <li>- Kiểm tra hoạt động sư phạm giáo viên</li> </ul>                                                                                                    | <ul style="list-style-type: none"> <li>- BGH, TTCM</li> <li>- BGH</li> <li>- BGH, tổ CM</li> <li>- GV bộ môn</li> <li>- Chuyên môn</li> <li>- GV dạy BDHSG.</li> <li>- BGH, Đoàn trường</li> <li>- CM, VP, CNTT</li> </ul>                          |
| <b>3/2026</b>  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức các hoạt động kỷ niệm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (03/02);</li> <li>- Triển khai kiểm tra công tác chuẩn bị hồ sơ khối 12;</li> <li>- Tham gia Hội thi GVDG cấp tỉnh</li> <li>- Hoạt động chào mừng 26/3;</li> <li>- Kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn</li> <li>- Ôn thi TN THPT;</li> <li>- KTĐG giữa kì II;</li> <li>- Bồi dưỡng HSG; thi HSG lớp 11 cấp trường;</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- BGH, Đoàn trường, giáo viên, học sinh</li> <li>- BGH + VP</li> <li>- Đoàn trường</li> <li>- BGH</li> <li>- Chuyên môn</li> <li>- GV bộ môn</li> <li>- Chuyên môn, Tổ CM, GV</li> <li>- VP, BGH</li> </ul>  |

|               |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                                                                                                                                                                                                                                                              |
|---------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|               | - Kiểm tra hoạt động sư phạm giáo viên                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |                                                                                                                                                                                                                                                              |
| <b>4/2026</b> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức các hoạt động kỷ niệm ngày 30/4, 1/5;</li> <li>- Dự giờ thăm lớp;</li> <li>- Kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn</li> <li>- Ôn tập, thi thử TN THPT;</li> <li>- Ôn tập, KTĐG cuối kì II khối 12;</li> <li>- Kiểm tra việc cập nhật điểm;</li> <li>- Tổ chức Ngày sách và Văn hóa đọc lần thứ 3 (21/4).</li> <li>- Kiểm tra hoạt động sư phạm giáo viên</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đoàn trường, Tổ CM</li> <li>- BGH</li> <li>- Chuyên môn</li> <li>- GV bộ môn;</li> <li>- Chuyên môn, Tổ CM, GV</li> <li>- GV dạy BDHSG.</li> <li>- Chi đoàn Gv, Gv được phân công</li> <li>-VP, Thư viện</li> </ul> |
| <b>5/2026</b> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hoàn thành hồ sơ thi tốt nghiệp khối 12;</li> <li>- Ôn tập, thi thử TN THPT;</li> <li>- KTĐG cuối kì II khối 11, khối 10;</li> <li>- Hoàn thành đánh giá, xếp loại HKII, CN</li> <li>- Bồi dưỡng HSG khối 11;</li> <li>- Báo cáo tổng kết năm học;</li> <li>- Tổng kết năm học;</li> </ul>                                                                                       | <ul style="list-style-type: none"> <li>- VP+ Ban công tác thi</li> <li>- BGH, tổ CM</li> <li>- Chuyên môn, Tổ CM, GV</li> <li>- GVCN, GV bộ môn</li> <li>- GV dạy BDHSG.</li> <li>- BGH, VP</li> <li>- Toàn thể CBVC, HS</li> <li>- Chuyên môn</li> </ul>    |
| <b>6/2026</b> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ký duyệt học bạ, sổ điểm năm học;</li> <li>- Ôn thi TN THPT;</li> <li>- Hoàn thành kế hoạch năm học;</li> <li>- Chuẩn bị CSVC phục vụ thi TN THPT, coi thi, chấm thi TN THPT;</li> <li>- Tuyển sinh vào lớp 10;</li> <li>- Bố trí nghỉ hè cho CBVC.</li> </ul>                                                                                                                   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- BGH</li> <li>- GV dạy ôn</li> <li>- BGH+ VP</li> <li>- BGH+ VP, GV</li> <li>- HĐTS</li> <li>- BGH</li> </ul>                                                                                                        |
| <b>7/2026</b> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tập huấn chuyên môn;</li> <li>- Bố trí nghỉ hè cho CBVC;</li> <li>- Chuẩn bị các điều kiện cho năm học mới 2027-2028.</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- BGH, GV</li> <li>- BGH</li> <li>- BGH+VP</li> </ul>                                                                                                                                                                 |

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH LÂM ĐỒNG  
TRƯỜNG THPT CHU VĂN AN – GIA NGHĨA

KHUNG THỜI GIAN NĂM HỌC 2025 -2026

| Học kỳ I       |                  | Ghi chú                                                  | Học kỳ II |                  | Ghi chú                                                  |
|----------------|------------------|----------------------------------------------------------|-----------|------------------|----------------------------------------------------------|
| Ngày 25/8/2025 |                  | Tự trường                                                | T19 (1)   | 12/01-17/01/2026 |                                                          |
| T0             | 01/9-06/9/2025   | Tuần SH tập thể; nghỉ lễ 02/9; Khai giảng 5/9            | T20 (2)   | 14/01-24/01/2026 | Thi chọn HSG cấp tỉnh ngày 15/01 <b>(Thứ 5)</b>          |
| T1             | 08/9-13/9/2025   |                                                          | T21 (3)   | 26/01-31/01/2026 |                                                          |
| T2             | 15/9-20/9/2025   | Thi chọn đội tuyển HSG Quốc Gia <b>(Ngày 19 – thứ 6)</b> | T22 (4)   | 02/02-07/02/2026 |                                                          |
| T3             | 22/9-27/9/2025   |                                                          | T23 (5)   | 09/02-14/02/2026 | Dự kiến: Nghỉ Tết từ thứ 4 (11/2/2026)                   |
| T4             | 29/9-04/10/2025  |                                                          |           | 16/02-21/02/2026 | Nghỉ Tết âm lịch                                         |
| T5             | 06/10-11/10/2025 |                                                          | T24 (6)   | 23/02-28/02/2026 |                                                          |
| T6             | 13/10-18/10/2025 |                                                          | T25 (7)   | 02/3-07/3/2026   |                                                          |
| T7             | 20/10-25/10/2025 |                                                          | T26 (8)   | 09/3-14/3/2026   | <b>Kiểm tra giữa HK2</b>                                 |
| T8             | 27/10-01/11/2025 |                                                          | T27 (9)   | 16/3-21/3/2026   |                                                          |
| T9             | 03/11-08/11/2025 | <b>Kiểm tra giữa HK1</b>                                 |           | 23/3-28/3/2026   | Tổ chức hoạt động chào mừng 26-3Ngày 26-3 <b>(thứ 5)</b> |
| T10            | 10/11-15/11/2025 | Tham gia thi GVG cấp trường                              | T28 (10)  | 30/3-04/4/2026   |                                                          |
| T11            | 17/11-22/11/2025 | Ngày 20/11 <b>(thứ 5)</b>                                | T29 (11)  | 06/4-11/4/2026   |                                                          |
| T12            | 24/11-29/11/2025 |                                                          | T30 (12)  | 13/4-18/4/2026   |                                                          |
| T13            | 01/12-06/12/2025 |                                                          | T31 (13)  | 20/4-25/4/2026   |                                                          |
| T14            | 08/12-13/12/2025 |                                                          | T32 (14)  | 27/4-02/5/2026   |                                                          |
| T15            | 15/12-20/12/2025 |                                                          | T33 (15)  | 04/5-09/5/2026   |                                                          |
| T16            | 22/12-27/12/2025 |                                                          | T34 (16)  | 11/5-16/5/2026   |                                                          |
| T17            | 29/12-03/01/2026 | <b>Nghỉ Tết DL 01/01; Kiểm tra HK1</b>                   | T35 (17)  | 18/5-23/5/2026   | Kiểm tra HK2 từ 14-20/5                                  |
| T18            | 05/01-10/01/2026 |                                                          |           | 25/5-30/5/2026   | Hoàn thiện hồ sơ năm học. Tổng kết năm học               |

**Ghi chú:**

- Học kỳ I gồm 18 tuần thực học từ 05/9/2025 đến ngày 10/01/2026; học kỳ II gồm 17 tuần thực học từ 12/01/2026, hoàn thành chương trình và tổng kết năm học trước ngày 31/5/2025.
- Các ngày nghỉ lễ, nghỉ vì công việc chung của trường GV bố trí dạy bù tiết vào tuần liền kề để đảm bảo dạy đúng, đủ chương trình.